

Số: /BC-UBND

Krông Pa, ngày tháng năm 2022

**BÁO CÁO
DỰ UỚC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022 VÀ TRIỂN
KHAİ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023**

A. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC NĂM 2022:

Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy Krông Pa về chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2022; Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XII tại Kỳ họp thứ Ba về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2022; trong điều kiện gặp rất nhiều khó khăn, nhưng được sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các sở, ngành của tỉnh, sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, Nhân dân và các doanh nghiệp trong huyện; UBND huyện đã tập trung lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng năm 2022 ước đạt được những kết quả sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN

Trong năm, UBND huyện đã ban hành 6.479 Văn bản trong đó: 3.703 quyết định (quyết định của UBND là 1.343 và quyết định của Chủ tịch UBND huyện là 2.360), 203 kế hoạch, 1960 công văn, 505 báo cáo và 108 thông báo kết luận chỉ đạo của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện.

Kịp thời chỉ đạo các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác phục vụ Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 được tổ chức chu đáo; cấp phát kịp thời kinh phí hỗ trợ Tết đến các đối tượng; chỉ đạo các phòng, ban, ngành và các địa phương tăng cường các biện pháp đảm bảo cung cầu hàng hóa, dịch vụ, bình ổn giá cả, thị trường; tăng cường lực lượng kiểm tra, kiểm soát, thực hiện các biện pháp mạnh để ngăn chặn có hiệu quả tình hình buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng.

Triển khai các phương án tổ chức sản xuất nông nghiệp; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi; triển khai tốt các biện pháp chống dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn; tập trung chỉ đạo các đơn vị điều tiết nguồn nước; tổ chức ứng phó và khắc phục kịp thời khi thiên tai xảy ra trên địa bàn huyện.

Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng mùa khô;

chỉ đạo điều tra, xử lý nghiêm các vụ vi phạm về quản lý bảo vệ rừng. Tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị, giải phóng hành lang an toàn giao thông. Tăng cường công tác quản lý khoáng sản trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác định canh định cư cho các hộ dân vùng sạt lở buôn H'Lang, xã Chư Rằm về nơi ở mới.

Tập trung quyết toán các dự án đầu tư công năm 2021 và triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2022. Phân khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cho các đơn vị triển khai thực hiện; theo dõi, chấn chỉnh công tác thu – chi ngân sách; huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội.

Chỉ đạo các ngành và địa phương tập trung các giải pháp tổ chức, triển khai, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (*Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*).

Phối hợp tổ chức thành công Tọa đàm kỷ niệm 75 năm Ngày thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên, tiền thân Đảng bộ huyện Krông Pa; buổi tọa đàm 40 năm Ngày nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2022); Đại hội thể dục thể thao huyện Krông Pa lần thứ IX năm 2022; các sự kiện chào mừng 90 năm Ngày thành lập tỉnh Gia Lai (24/5/1932-24/5/2022)....

Tổ chức thành công kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã.

Thực hiện tốt các kế hoạch tiêm phủ vắc xin phòng Covid-19; Tổ chức tốt các giải pháp phòng, chống dịch sốt xuất huyết trên địa bàn.

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, lao động, dạy nghề, khoa học công nghệ, thông tin truyền thông, các dịch vụ viễn thông, ngân hàng, bảo hiểm để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, giải quyết các khiếu nại tố cáo; giữ vững an ninh chính trị, kiểm chế tai nạn giao thông; tổ chức công tác tuyển quân đủ số lượng và chất lượng. Thực hiện tốt công tác phối hợp với UBMTTQVN và các đoàn thể huyện, các ngành liên quan, các doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh – quốc phòng của địa phương.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI, AN NINH - QUỐC PHÒNG NĂM 2022:

1. Về Lĩnh vực kinh tế:

Trong năm 2022, tình hình thời tiết thuận lợi cho việc gieo trồng và chăm sóc cây trồng, vật nuôi; dịch bệnh Covid-19 về cơ bản được kiểm soát, các hoạt động sản xuất kinh doanh đã trở lại trạng thái bình thường tạo điều kiện cho nền kinh tế được phục hồi và phát triển. Bên cạnh đó, diễn biến tình hình thế giới phức tạp, giá xăng, dầu, vật tư tăng cao đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của người dân. Tuy nhiên, nền kinh tế của huyện vẫn giữ được sự ổn định, các chỉ tiêu phát triển kinh tế cơ bản đảm bảo so với kế hoạch đề ra và tăng so với cùng kỳ. Dự

ước đến cuối năm 2022, tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) ước đạt 5.594,99 tỷ đồng, đạt 100,05% KH, tăng 11,06% so với cùng kỳ.

1.1. Sản xuất Nông, lâm nghiệp và thủy sản:

Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản (theo giá HH) ước đạt 3.520,982 tỷ đồng, tăng 27,11% so với cùng kỳ.

a) Về Trồng trọt: Toàn huyện gieo trồng được 49.376,22 ha¹ cây trồng các loại, đạt 103,57% Kế hoạch, trong đó, vụ Đông Xuân 2021-2022 là 11.377,6 ha; vụ Mùa 37.998, 62 ha, đạt 103,61% kế hoạch. Trong năm, thời tiết khí hậu thuận lợi, không xảy ra hạn hán, diện tích gieo trồng các loại cây trồng trên địa bàn huyện cơ bản đã đạt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, trong năm các cơn mưa kéo dài đã gây ngập úng cục bộ một số diện tích cây trồng, làm giảm năng suất và chất lượng cây trồng; Giá vật tư nông nghiệp như thuốc trừ sâu, phân bón ... tăng mạnh; Giá cả một số mặt hàng nông sản cao hơn một ít so với cùng kỳ (riêng giá sản phẩm tươi thấp hơn so với cùng kỳ)². Công tác quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản được thực hiện thường xuyên³; công tác quản lý dịch bệnh trên cây trồng được quan tâm; sâu bệnh, dịch hại trên cây trồng không phát sinh thành dịch nhưng vẫn xảy ra như khảm lá sắn, trắng lá mía, xoắn lá trên cây thuốc lá ... đã hướng dẫn phòng trừ được 8.678,6/18.714,5ha, đạt 46,37%.

b) Về Chăn nuôi, thủy sản:

Ngành chăn nuôi bước đầu hình thành theo hướng tập trung và quy mô lớn, trên địa bàn huyện hiện có 02 trang trại chăn nuôi tập trung, hiện tại các doanh nghiệp đang khảo sát và trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư các trang trại nuôi heo tập trung với quy mô lớn trên địa bàn.

Toàn huyện có tổng đàn Đàn bò 64.621 con; ước đạt 102,57 % KH, tăng 1,94% so với năm 2021. Tỷ lệ bò lai chiếm 27% tổng đàn. Đàn trâu 162 con; ước đạt 101,25 % KH, giảm 0,61% so với năm 2021, cung cấp khoảng 3.200 tấn thịt trâu, bò hơi. Đàn heo 14.713 con, ước đạt 128,1% KH, giảm 6,17% so với năm 2021, cung cấp khoảng 1.700 tấn thịt hơi. Đàn dê 13.301 con ước đạt 85,81% KH, tăng 18,99% so với năm 2021. Đàn gia cầm 187.962 con ước đạt 125,3% KH, tăng 17,69% so với năm 2021. Đàn hươu, sao 39 con. Tổng nhà yến: 97 nhà.

Công tác giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được tăng

¹ Trong đó: **Lúa** 5.818 ha đạt 100,31% KH; **Ngô** 1.223 ha (trong đó ngô lai 713 ha) đạt 101,92 % KH; **Sắn** 22.708,2 ha đạt 101,11% KH; **Khoai lang** 616 ha đạt 102,67% KH; **Đậu các loại** 2.400 ha đạt 117,07 % KH; **Rau các loại** 2.828 ha đạt 103,93% KH; **Dưa hấu** 978,4 ha, đạt 150,52 % KH; **Dưa lấy hạt** 1.500 ha, đạt 100%KH; **Mè** 1.500 ha đạt 100%KH; **Thuốc lá** 2.200 ha đạt 100% KH; **Mía** 1.242,2 ha (Trồng mới 149,2 ha) đạt 104,12% KH; **Cỏ** 1.070 ha đạt 130,49% KH; **Điều** 4.832,42 ha (Trong đó Điều CS+KD : 4.446,89 ha), đạt 107,82 % KH; **Cây ăn quả** 460 ha (Trồng mới: 53,97 ha), đạt 92% KH.

² Ngô lai giá từ 6.000 – 7.000 đồng/kg, sắn tươi từ 1.733 -2.600 đồng/Kg, lúa tươi từ 5.500-6.500 đồng/Kg. Riêng rau, quả tùy loại mà có giá cả khác nhau như dưa leo: 12.000 – 15.000 đồng/kg, bí đỏ từ 7.000 – 10.000 đồng/kg,...

³ Đã tổ chức kiểm tra 21 cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, phát hiện 9/21 cơ sở vi phạm với các hành vi vi phạm như: Thiếu giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc BVTV; kinh doanh thuốc BVTV chung với các hàng hóa, lương thực, thực phẩm; kinh doanh thuốc BVTV đã hết hạn sử dụng, xử phạt vi phạm hành chính với số tiền: 23.500.000 đồng

cường đặc biệt là tình hình bệnh dịch tả lợn Châu Phi⁴, tiếp tục tổ chức tuyên truyền nhân dân chủ động trong việc phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thực hiện tốt công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng, công tác tiêm phòng⁵ và tổ chức chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học. Theo dõi và kiểm soát chặt chẽ công tác giết mổ và vận chuyển gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện⁶.

- Công tác nuôi trồng thủy sản chủ yếu chỉ ở mức hộ gia đình, tập trung nuôi các loại cá như chép, trắm, mè, rô phi ... với quy mô không lớn, sản lượng cơ bản đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn huyện.

c) Về công tác lâm nghiệp và quản lý bảo vệ rừng:

Công tác quản lý bảo vệ rừng tiếp tục được duy trì, tổ chức tuyên truyền đến các khu vực dân cư trên địa bàn huyện về quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, vận động người dân chấp hành pháp luật về lâm nghiệp đồng thời hướng dẫn các hộ dân xử lý thực bì trong canh tác nương rẫy, làm đường băng cản lửa ...; tuyên truyền, vận động người dân tự nguyện kê khai, giao trả lại đất rừng đã lấn chiếm và đăng ký trồng rừng, đồng thời tăng cường tổ chức kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng trên toàn địa bàn huyện; phối hợp tốt với các chủ rừng và các địa phương giáp ranh nhằm ngăn ngừa các trường hợp vi phạm Luật Lâm nghiệp, cương quyết xử lý kịp thời, không để phát sinh các trường hợp phá rừng, hủy hoại rừng⁷. Nhờ đó nhiều vụ việc vi phạm được phát hiện, ngăn chặn, bắt giữ

⁴ Ngày 08/9/2022, tại 01 hộ dân (ông Phạm Văn Sinh) thôn Quỳnh Phụ-xã Ia Rsum phát hiện Lợn có triệu chứng mắc bệnh (số lợn trong chuồng 60 con). UBND huyện đã chỉ đạo tiến hành kiểm tra và lấy mẫu xét nghiệm, ngày 12/9/2022 Chi cục thú y vùng V trả lời kết quả xét nghiệm tại Công văn số 1082/TYV5-TH là mẫu xét nghiệm dương tính với vi rút Dịch tả Lợn Châu. Đến nay, bệnh DTLCP đã xảy ra tại 07 hộ trên địa bàn 02 xã: Ia Rsum và Chư Rcam, tổng số lợn chết là: 230 con/7946 kg; (Trong đó: xã Ia Rsum: 05 hộ /146 con/5346 kg và xã Chư Rcam: 02 hộ/84 con/2.600kg). Đã tổ chức đào hố tiêu hủy, rắc vôi bột và phun hóa chất tại hố tiêu hủy và chuồng trại chăn nuôi. Tổng số hóa chất Bencovet đã được sử dụng để chống dịch bệnh DTLCP là: 50 lít và 400 kg vôi bột. Hiện tại, tình hình dịch bệnh được kiểm soát.

⁵ Trong năm đã tiêm phòng 19.500 liều vắc xin LMLM trâu bò và 14.590 liều vắc xin VDNC trâu bò. Và tổ chức vận động người dân chủ động mua vắc xin để tiêm cho đàn gia súc.

⁶ Thực hiện kiểm tra công tác vệ sinh thú y 02 điểm giết mổ gia súc (có giấy phép kinh doanh), đã kiểm soát giết mổ được 4.576 con Heo, 1.848 con Bò.

⁷ **Công tác quản lý, bảo vệ rừng; Công tác giao rừng, cho thuê rừng:** tổng diện tích giao rừng không thu tiền sử dụng rừng năm 2022 là 1.617,0 ha cho 97 hộ gia đình ở 02 xã Chư Drăng, Đất Bằng. Đến nay, đã hoàn thành điều tra ngoại nghiệp tại xã Chư Drăng, đang tiến hành điều tra ngoại nghiệp tại xã Đất Bằng. **Công tác thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm:** toàn huyện có 76 hộ dân ở 12 xã (Ia Rsum, Ia Dreh, Chư Rcam, Đất Bằng, Chư Ngọc, Ia Rmok, Chư Drăng, Chư Gu, Ia Mlah, Krông Năng, Uar và Phú Cần) tự nguyện kê khai, giao trả diện tích đất rừng đã lấn chiếm và đăng ký trồng rừng với tổng diện tích 155,40 ha (trong đó: UBND các xã: 66 hộ/113,16 ha; Ban QLRPH Nam Sông Ba: 10 hộ/42,24 ha). **Công tác theo dõi diễn biến tài nguyên rừng; rà soát, điều chỉnh lại quy hoạch 3 loại rừng:** Trong năm 2022, trên địa bàn huyện có biến động về rừng và đất lâm nghiệp, diện tích 1,97 ha nguyên nhân do phá rừng trái pháp luật. **Công tác bảo tồn tài nguyên, quản lý động vật hoang dã:** trên địa bàn huyện có 02 cơ sở (hộ gia đình) nuôi động vật hoang dã với số lượng 27 cá thể gồm các loài Hươu sao (ĐVR thông thường), Chồn hương (ĐVR nguy cấp, quý hiếm); mục đích nuôi sinh sản, sinh trưởng, thương mại. **Công tác tuyên truyền quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng:** đã tổ chức 16 đợt tuyên truyền tập trung tại 12 xã, thu hút 1.448 người tham gia. **Công tác tuần tra, truy quét các điểm nóng:** đã tổ chức 40 đợt tuần tra truy quét, trong đó tập trung tại các địa bàn thường xảy ra vi phạm như xã Ia Rsaï, Chư Rcam, Chư Drăng, Ia Dreh, Ia Rmok, Ia Rsum, Ia Mlah, Đất Bằng và lâm phần 02 Ban QLRPH Ia Rsaï, Nam Sông Ba, khu vực giáp ranh với tỉnh Đắk Lắk.

và xử lý kịp thời, số vụ vi phạm trong năm 2022 đã có chiều hướng giảm rõ rệt so với các năm trước. Độ che phủ rừng được giữ vững (*tỉ lệ che phủ rừng năm 2022 đạt 51,4%, đạt 100% kế hoạch*) góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

d. Công tác thủy lợi:

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra đánh giá tình hình mực nước của các công trình thủy lợi để điều tiết nước hợp lý đảm bảo đủ nước tưới cho cây trồng, vật nuôi. Thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác điều tiết nước tưới hợp lý từ các công trình thủy lợi, lập kế hoạch tưới cụ thể cho từng khu vực, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tổng diện tích tưới cả năm là 6.900 ha. Trong đó: Lúa nước 2 vụ là 4.100 ha; Cây công nghiệp ngắn ngày: 2.800 ha.

Công tác nạo vét kênh mương, sửa chữa các công trình thủy lợi được thực hiện thường xuyên để xử lý kịp thời kênh bị bồi lấp, điều tiết nước tưới tại các công trình thủy lợi để khai thác nguồn nước tưới cho diện tích lúa, hoa màu và thuốc lá đạt 100% kế hoạch đề ra. Xây dựng kế hoạch kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trình các cấp phê duyệt theo đúng quy định nhà nước.

e. Công tác phòng chống thiên tai:

Đề chủ động phòng tránh, ứng phó và khắc phục kịp thời, UBND huyện đã xây dựng phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2022, kiện toàn Ban chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện và xã và tuyên truyền bà con áp dụng các biện pháp phòng chống và đối phó với thiên tai.

Tuy nhiên, Do ảnh hưởng của hiện tượng thời tiết cực đoan, trên địa bàn huyện đã xảy ra hiện tượng gió lốc, mưa, sét tại địa bàn xã Uar, Chư Răm, Ia Rsum nhà cửa, tài sản của nhân dân, tổng thiệt hại dự ước 51 tỷ đồng⁸. Ngay khi

Công tác trồng rừng: (a) **Trồng rừng tập trung:** Kế hoạch giao: 445,40 ha (trồng rừng sản xuất). Kết quả thực hiện: tuyên truyền, vận động được 67 hộ dân/12 xã đăng ký trồng 128,48 ha rừng (trong QH: 113,16 ha; ngoài QH: 15,32 ha); diện tích rừng đã trồng: 43,64 ha (trong QH: 32,73 ha; ngoài QH: 10,91 ha), dự ước đến cuối năm 100 ha. (b) **Trồng cây phân tán:** Kế hoạch giao: 100 ha (tương đương 100.000 cây). Kết quả thực hiện: 100 ha, đạt 100% năm kế hoạch. Chưa tiến hành nghiệm thu.

Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm ước đến hết năm 2022: Tổng số vụ vi phạm: 37 vụ, giảm 46 vụ (~55%) so với năm 2021. Trong đó: Phá rừng trái pháp luật: 06 vụ (diện tích rừng thiệt hại: 19.700 m²); khai thác rừng trái pháp luật: 01 vụ; vận chuyển lâm sản trái pháp luật: 16 vụ (*tăng 03 vụ*); tàng trữ lâm sản trái pháp luật: 14 vụ (*tăng 03 vụ*). **Kết quả xử lý:** 16 vụ (xử phạt vi phạm hành chính: 13 vụ; xử lý hình sự: 03 vụ). Tịch thu 23 m³ gỗ tròn, xẻ các loại nhóm 3-8 (*tăng >12m³*); 09 ster củi; 14 xe máy (*tăng 14 chiếc*), 04 cái rựa, 02 cái rìu. Thu tiền phạt: 126 triệu đồng (*tăng 30 triệu*). **Chưa xử lý:** 25 vụ (có 04 vụ năm 2021 chuyển sang).

⁸ **Về nhà ở:** 04 hộ dân bị tốc mái nhà (*trong đó: 03 hộ bị tốc mái tôn (02 hộ xã Uar; 01 hộ xã Ia Rsum) với diện tích lần lượt là 50m²; 30m² và 45m², thiệt hại trên 70%. Ước thiệt hại khoảng 57.500.000 đồng. 01 hộ bị sập mái tôn (xã Ia Rsum) với diện tích 20 m², thiệt hại từ 30-50%. Ước thiệt hại khoảng 5.000.000 đồng*), ước tổng thiệt hại về nhà ở: 62.500.000 đồng. **Về sản xuất:** Tổng diện tích bị thiệt hại: 407,33 ha trong đó: Diện tích bị thiệt hại trên 70% là 336,29 ha, diện tích bị thiệt hại từ 30-70% là 71,04 ha (*Cụ thể: Lúa thuần: 1,8 ha; Thuốc lá vàng sấy: 309,5 ha; Cây Điều: 55,83 ha; Mì: 39,7 ha; Mè: 0,5 ha*). Ước thiệt hại: 47.113.040.000 đồng. **Về con người:** 02 người bị sét đánh bị thương tại xã Ia Rsaì. **Về thiệt hại khác:** Đoạn ngã tư thôn Thanh Bình, xã Uar kênh mương chính bị bồi lấp cát với khối lượng: Cao 1m x rộng 0,8m x 15m = 12m³. Ước thiệt hại: 1.680.000 đồng. **Về cơ sở hạ tầng khác:**

xảy ra thiên tai UBND huyện đã chỉ đạo Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện và các ngành liên quan đi kiểm tra thực tế nắm tình hình, chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả và thăm hỏi, động viên các gia đình bị thiệt hại.

f. Công tác khuyến nông và các chương trình sự nghiệp kinh tế:

Tập trung chỉ đạo lực lượng khuyến nông thực hiện việc phổ biến hướng dẫn chuyển giao kỹ thuật cho nông dân trong lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt, giúp nông dân áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và thực hiện chuyển đổi giống cây trồng vật nuôi, sử dụng cơ cấu giống hợp lý.

Tiếp tục triển khai các mô hình thuộc nguồn vốn sự nghiệp như hỗ trợ rào vườn, hỗ trợ giống cây ăn trái, hỗ trợ các mô hình sản xuất nông nghiệp ... trên địa bàn⁹.

1.2. Sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ:

Giá trị sản xuất công nghiệp-xây dựng (theo giá HH) ước đạt 3.200,101 tỷ đồng, tăng 29,69% so với cùng kỳ. Sản phẩm chủ yếu là điện sản xuất của thủy điện Đắk Srông 3A, Đắk Srông 3B, Nhà máy điện mặt trời Krông Pa, Nhà máy điện năng lượng mặt trời xã Chư Ngọc, điện thương phẩm, khai thác khoáng sản, tinh bột sắn...

Năng lực vận tải hàng hóa trên địa bàn tiếp tục được nâng cao, về cơ bản đã đáp ứng nhu cầu vận chuyển, trao đổi hàng hóa giữa các vùng trên địa bàn huyện¹⁰. Hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn tương đối ổn định, sức mua bán hàng hóa trong năm tăng, công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường thực hiện nghiêm túc, không có hiện tượng găm hàng tăng giá, giá trị ngành dịch vụ (theo giá HH) ước đạt 2.232.587 tỷ đồng, tăng 26,69% so với cùng kỳ.

1.3. Tình hình thực hiện các Chương trình MTQG mục tiêu quốc gia:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến người dân về mục đích, ý nghĩa của

Sét đánh cháy cụm đồng hồ khu vực dân cư buôn Lang, xã Chư Rằm. Số lượng: 20 đồng hồ 1 pha, 02 đồng hồ 3 pha. *Ước thiệt hại khoảng 30.000.000 đồng. ảnh hưởng mưa bão trong tháng 10, lượng nước đầu nguồn đổ về suối Ia Rsay gây sạt lở cầu Ia Hjú, xã Chư Rằm, ước thiệt hại 3.900.000.000 đồng.*

⁹ Dự án Mô hình trồng cây ăn quả (Quy mô: 10ha cho 10 hộ gia đình; địa điểm: các xã thị trấn): Xây dựng mô hình trồng cây ăn quả 10 ha; Tiến độ: đang triển khai thực hiện.

Dự án Trồng cây nhớ ơn Bác hồ và trồng cây phân tán: (100.000 cây; địa điểm: các xã, thị trấn): Hỗ trợ cây giống huỳnh đàn đỏ với diện tích trồng 100ha; Tiến độ: Đã hoàn thành.

Hỗ trợ dự án phát triển bò thịt chất lượng cao (Tinh bò: 369 liều Red Angus, 369 liều BBB, 1476 lít nitor và thiết bị 738 bộ; địa điểm: các xã, thị trấn): Hỗ trợ tinh bò Red Angus, tinh bò BBB, nitor và thiết bị phối tinh. Tiến độ: Đã triển khai xong.

Mô hình giống sắn sạch bệnh HN5, HN3 (Quy mô: 20ha): Hỗ trợ giống sắn và thiết bị tưới cho các hộ dân trên địa bàn huyện; Tiến độ: đã triển khai xong. Hiện nay mô hình sản sinh trưởng phát triển tốt, không bị dịch bệnh.

Hỗ trợ đăng ký thương hiệu thuốc lá lá Krông Pa; về tiến độ: Đã hoàn thiện xong các thủ tục đăng ký theo quy định và đợi Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận.

¹⁰ *Hàng hóa:* Khối lượng vận chuyển: 443.836tấn đạt 100,87% so với kế hoạch, 104,46% so với thực hiện năm 2021. Khối lượng luân chuyển: 79.715.263tấn.km đạt 103,53% so với kế hoạch, 106,99% so với thực hiện năm 2021.

Hành khách: Khối lượng vận chuyển: 339.129HK đạt 121,12% so với kế hoạch, 145,21% so với thực hiện năm 2021. Khối lượng luân chuyển: 90.809.121HK.km đạt 129,73% so với kế hoạch, 157,97% so với thực hiện năm 2021.

chương trình để tích cực tham gia; tiếp tục huy động các nguồn lực và thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý tăng cường lồng ghép các nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Tăng cường vai trò, trách nhiệm trong công tác phối hợp, kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

1.3.1. Đối với Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới:

Trên địa bàn huyện có 03 xã về đích nông thôn mới (xã Phú Cần, xã Ia Mlah và xã Uar). Tuy nhiên, qua rà soát xã Uar có khả năng giảm tiêu chí số 11 về Hộ nghèo (*qua báo cáo của xã tỷ lệ hộ nghèo hiện nay là 18,8% do phát sinh hộ nghèo trong năm tăng cao*). Các xã: Chư Ngọc, Ia Hdreh, Ia Rươ, Chư Rcăm, Chư Drăng, Chư Gu, Krông Năng, Ia Rmok, Ia Rsai, Đất Bằng bình quân mỗi xã đạt thêm 01 tiêu chí (TC), cụ thể: Xã Chư Ngọc 12 TC, Ia Hdreh 11 TC, Ia Rươ 12 TC, Chư Rcăm 15 TC, Đất Bằng 12 TC, Ia Rsai 11 TC, Ia Rmok 15 TC, Krông Năng 13 TC, Chư Gu 15 TC, Chư Drăng 16 TC. Kế hoạch đầu năm 2022, huyện phấn đấu có thêm 01 xã về đích nông thôn mới (Chư Gu) và 01 làng về đích nông thôn mới (buôn Luk, xã Phú Cần). Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại tại xã Chư Gu chưa hoàn thành kế hoạch đề ra (*Chư 10 Gu: dự kiến đến cuối năm tăng thêm 01 TC số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật*).

Xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2022. Tổ chức thông tin, hướng dẫn các tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh các loại sản phẩm chủ lực có tiềm năng trên địa bàn để đăng ký tham gia chương trình, kết quả đến nay đã có 5 chủ thể quan tâm, tìm hiểu và liên hệ để hướng dẫn xây dựng hồ sơ đăng ký chứng nhận sản phẩm OCOP đối với : Sản phẩm bò gác bếp, ba chỉ heo một nắng, gầu bò một nắng, sườn heo 1 nắng,...

1.3.2. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: các đơn vị được giao làm chủ đầu tư đã xây dựng kế hoạch và đang tổ chức triển khai thực hiện, phấn đấu đến hết năm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình.

1.4. Công tác tài nguyên và môi trường; bồi thường hỗ trợ tái định cư:

Xây dựng Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu quy hoạch huyện Krông Pa; Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 đã được UBND tỉnh phê duyệt. Xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2023 và trình Sở Tài nguyên – Môi trường thẩm định. Thực hiện tốt công tác đo đạc cấp GCNQSDĐ và công tác giải quyết hồ sơ liên quan đến đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, đã giải quyết 477/815 hồ sơ¹¹ (*không giải quyết 48 hồ sơ vì không đảm bảo theo quy định*).

¹¹ **Cấp GCNQSDĐ lần đầu:** 132 hồ sơ (Đã giải quyết: 94 hồ sơ; không giải quyết: 38 hồ sơ; đang giải quyết: 0 hồ sơ). **Chuyển mục đích sử dụng đất:** 185 hồ sơ (Đã giải quyết: 170 hồ sơ; Không giải quyết: 15 hồ sơ; đang giải quyết: 0 hồ sơ). **Đính chính GCNQSDĐ:** 464 hồ sơ (Đã giải quyết: 462 hồ sơ; Không giải quyết: 2 hồ sơ; đang xử lý: 0 hồ sơ). **Thuê đất:** 34 hồ sơ (Đã giải quyết: 31 hồ sơ; Không giải quyết: 3 hồ sơ; đang xử lý: 0 hồ sơ).

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn, thực hiện rà soát, cấp bổ sung, thu hồi đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đúng theo quy định¹². Chú trọng công tác kiểm tra các doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể về công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo pháp luật¹³. Qua đó công tác thu gom rác thải cơ bản đi vào nề nếp, tạo thói quen cho người dân trong việc không vứt rác bừa bãi, góp phần bảo vệ môi trường.

Công tác bồi thường hỗ trợ tái định cư tiếp tục triển khai có hiệu quả, được người dân đồng tình, ủng hộ chủ động tháo dỡ vật kiến trúc và bàn giao mặt bằng để triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng với tiến độ đề ra. Bên cạnh đó, UBND huyện tiếp tục rà soát, củng cố hồ sơ pháp lý có liên quan và xử lý các khiếu nại, kiến nghị của công dân có liên quan đến các dự án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án đầu tư phát triển¹⁴.

1.5. Lĩnh vực tài chính – ngân sách:

a. Lĩnh vực ngân sách:

Năm 2022, Tỉnh giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện là 40.310 triệu đồng; dự toán được HĐND huyện giao là 44.345 triệu đồng (tăng thu 4.035 triệu đồng so với dự toán tỉnh giao gồm: Thu tiền sử dụng đất là 3.500 triệu đồng, Thu thuế và phạt các loại là 535 triệu đồng).

- Dự ước cả năm Thu NSNN trên địa bàn đạt 49.226 triệu đồng, đạt 111% dự toán HĐND huyện giao (49.226 trđ/44.345 trđ) và đạt 121% dự toán Tỉnh giao (49.226 trđ/40.310 trđ), tăng 9,1% so với cùng kỳ (49.226 trđ/45.090 trđ). Trong đó thu điều tiết ngân sách huyện đạt 111,8% dự toán HĐND huyện giao (43.970

¹² Tiếp tục cho thuê đất của Công Ty cổ phần Hòa Việt 2 thửa đất tại TDP 09, thị trấn Phú Túc và tại thôn Thắng Lợi, xã Phú Cần; thu hồi đất 1 trường hợp với diện tích 127m² do hộ gia đình tự nguyện trả lại đất; Bàn giao quỹ đất đã thu hồi cho UBND thị trấn Phú Túc quản lý diện tích 4.800 m² (thửa đất số 08, tờ bản đồ số 19) quỹ đất đã thu hồi của Công ty cổ phần xây dựng và quản lý sửa chữa cầu đường Gia Lai cho UBND thị trấn Phú Túc quản lý; Thu hồi một phần diện tích đất tạm giao mặt bằng xây dựng nhà công vụ giáo viên trường Nguyễn Du - xã Ia Rsum để bàn giao cho Công an tỉnh xây dựng trụ sở Công an xã Ia Rsum, và thu hồi GCNQSDĐ 43 trường hợp đối với việc GCN quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp sai quy định tại điểm d khoản 2 điều 106 Luật Đất đai.

¹³ Kết quả kiểm tra, đề xuất xử lý 5 trường hợp vi phạm, cụ thể: Về lĩnh vực đất đai 3 trường hợp với số tiền 22.500.000 đồng; Về lĩnh vực khoáng sản: 1 trường hợp với số tiền 11.500.000 đồng; Về lĩnh vực môi trường: 1 trường hợp với số tiền 30.000.000 đồng.

¹⁴ Đang thẩm định 5 phương án Bồi thường, hỗ trợ cho hộ dân có đất bị thu hồi khi GPMB xây dựng công trình: Mở rộng nút giao thông tại ngã 3 đường Tô Vĩnh Diện - Hùng Vương thuộc dự án Đường giao thông huyện Krông Pa; Đường giao thông Đường liên xã Phú Cần- Ia Rmok; Đường giao thông đoạn từ cầu Buôn BLuk đến QL 25 và Thủy điện Đăk Srông 3A, 3B, huyện Krông Pa, hạng mục: Đền bù GPMB. Đồng thời tham mưu UBND huyện thu hồi đất với diện tích 15,4 ha tương đương với 101 hộ gia đình.

- Bồi thường, hỗ trợ cho hộ dân có đất bị thu hồi khi GPMB xây dựng công trình: Nhà máy thủy điện Đăk Srông 3B, huyện Krông Pa; hạng mục: đền bù, hỗ trợ và tái định cư vùng bán ngập lòng hồ cao trình +135.0m đến cao trình +137.5m (thuộc địa bàn xã Ia Rsa và xã Ia Rsum). Đồng thời tham mưu UBND huyện thu hồi đất với diện tích 118.178,5m² tương đương với 42 hộ gia đình.

trđ/39.345 trđ) và đạt 123,4% dự toán tỉnh giao (43.970trđ/35.620 trđ).

Tổng chi ngân sách nhà nước ước thực hiện là 614,435 tỷ đồng đạt 130,74% (614,435 tỷ đồng/467,977 tỷ đồng) kế hoạch tỉnh giao và đạt 130,3% (614,435 tỷ đồng/471,542 tỷ đồng) Nghị quyết HĐND huyện. Tổng chi ngân sách đạt cao so với dự toán năm 2022 là do chi chuyển nguồn ngân sách và chi kết dư, tăng thu ngân sách năm 2021 trên 43.194 triệu đồng, ngoài ra tỉnh bổ sung một số khoản mục tiêu như: vốn chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông, vốn 3 chương trình mục tiêu quốc gia, hỗ trợ phòng chống covid, hỗ trợ định canh định cư: 95.624 triệu đồng.

b. Lĩnh vực tài chính: Chất lượng hoạt động của các Ngân hàng từng bước được nâng lên, đẩy mạnh cải cách thủ tục vay vốn; đã tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận nguồn vốn vay để đầu tư sản xuất kinh doanh. Hoạt động cho vay của các Ngân hàng cơ bản đã đáp ứng nhu cầu vốn để sản xuất, kinh doanh của các thành phần kinh tế¹⁵.

1.6. Đầu tư – xây dựng, quản lý đô thị, thu hút đầu tư:

a. Công tác đầu tư xây dựng và quản lý đô thị:

UBND huyện tiếp tục tăng cường chỉ đạo công tác quản lý đô thị, nhất là quản lý quy hoạch và chỉnh trang đô thị. Duy trì và thực hiện tốt các dịch vụ công ích phục vụ đời sống người dân như: dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, hệ thống chiếu sáng, bảo trì, tu sửa hệ thống giao thông phục vụ nhân dân. Triển khai các biện pháp duy trì bóng mát và tăng diện tích cây xanh trong khu vực thị trấn Phú Túc. Thường xuyên kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi lấn chiếm, xây dựng không phép, sai phép, lấn chiếm lòng lề đường và vi phạm các quy định trong cấp phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ đúng theo quy định của pháp luật hiện hành¹⁶. Chỉ đạo đơn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các chủ đầu tư, đơn vị thi công để đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đúng quy định.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công tỉnh giao đến thời điểm báo cáo là: **157,669 tỷ đồng**, bố trí cho 47 công trình (*trong đó khởi công mới là 40 công trình, chuyển tiếp là 07 công trình*) và 02 chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó:

¹⁵ Tổng vốn huy động tại Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT: Huy động vốn đến 31/10/2022 đạt: 552.698 triệu đồng tăng số tuyệt đối là 1.363 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước, với tỷ lệ tăng 0.25%. Dự kiến đến 31/12/2022 đạt 570.000 triệu đồng đạt 94.21% kế hoạch giao năm 2022 (kế hoạch giao năm 2022 là 605.046 triệu đồng). Dư nợ cho vay đến 31/10/2022 đạt 1.043.914 triệu đồng. Tăng số tuyệt đối là 79.030 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước, với tỷ lệ tăng 8.19%. Dự kiến đến 31/12/2022 đạt 1.050.000 triệu đồng đạt 101.44% kế hoạch giao năm 2022 (kế hoạch giao năm 2022 là 1.035.000 triệu đồng).

Tổng số vốn huy động tại Ngân hàng chính sách: 569,562 tỷ đồng, tăng 94,24 tỷ đồng so với năm 2021. Tổng dư nợ 500,761 tỷ đồng, với 13.310 khách hàng được vay vốn.

¹⁶ Đã cấp phép xây dựng cho 87 hồ sơ; trả hồ sơ không đủ điều kiện cấp phép là 08 trường hợp. Lập biên bản vi phạm hành chính về trật tự xây dựng 05 trường hợp, phạt tiền 03 trường hợp (số tiền 40 triệu đồng), khắc phục hậu quả 02 trường hợp.

- Ngân sách Trung ương là: 78,841 tỷ đồng.
- Cân đối ngân sách tỉnh: 45,184 tỷ đồng.
- Vốn ngân sách huyện: 26,633 tỷ đồng.
- Vốn kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2022 là: 7,011 tỷ đồng.

Đến thời điểm báo cáo ngày 21/11/2022, khối lượng thực hiện là 73,922 tỷ đồng, đạt 47%; Khối lượng giải ngân là 51,513 tỷ đồng, đạt 33% KH. Dự ước đến hết năm 2022 khối lượng thực hiện và giải ngân là 152,668 tỷ đồng, đạt 97%KH.

b) Công tác thu hút Đầu tư: Triển khai Kế hoạch hành động tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện Krông Pa nhằm tạo môi trường kinh doanh thông thoáng thu hút thêm các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn. Đặc biệt, chỉ đạo triển khai quyết liệt khắc phục các tồn tại, hạn chế đối với chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện trong năm. UBND huyện đã chủ động tạo mọi điều kiện cho các doanh nghiệp đến khảo sát lập dự án trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, hiện tại UBND huyện có văn bản thống nhất trên 10 dự án đầu tư trang trại chăn nuôi công nghệ cao và các dự án khác trên địa bàn huyện với tổng mức đăng ký trên 2.000 tỷ đồng trình UBND tỉnh xem xét.

Đã cấp giấy phép kinh doanh cho 102 hộ kinh doanh; giấy chứng nhận thay đổi nội dung kinh doanh cho 50 kinh doanh; giấy tạm ngừng hoạt động kinh doanh cho 125 hộ kinh doanh. Thu hồi 15 giấy phép đăng ký kinh doanh đã ngừng hoạt động. Thành lập mới 03 hợp tác xã và 04 doanh nghiệp trên địa bàn.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

2.1. Công tác Giáo dục & Đào tạo:

Chủ động nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; tiếp tục duy trì nề nếp dạy học, nâng cao tỷ lệ chuyên cần, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo nội dung, chương trình năm học 2022 – 2023. Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, chấn chỉnh nề nếp làm của cán bộ, giáo viên ở các đơn vị trường. Công tác quy hoạch cán bộ quản lý, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên được thực hiện theo đúng quy định. Chuẩn bị tốt các điều kiện và tổ chức thành công công tác tổng kết năm học 2021-2022, chuẩn bị đảm bảo các nội dung chương trình cho năm học 2022-2023. Tiếp tục phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; rà soát đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia¹⁷.

¹⁷ **1. Công tác giáo dục phổ thông năm học 2021-2022**

Tình hình trường, lớp, học sinh: Có 46 đơn vị trường gồm: Bậc học Mầm non có 16 trường (trong đó có 03 trường bán trú và 01 trường tư thục) và 13 trường Mẫu giáo; bậc học phổ thông có 16 trường Tiểu học (có 01 TH&THCS); 12 trường Trung học cơ sở; 01 trường phổ thông Dân tộc bán trú THCS và 01 trường THCS Dân tộc Nội trú. Từ Mầm non đến THCS có 674 lớp với 21.250 học sinh. Trong đó: bậc học Mầm non có 174 (ngoài công lập 07 lớp) lớp với 5.569 học sinh (ngoài công lập 66); bậc học Tiểu học có 356 lớp với 10.014 học sinh và bậc học THCS có 147 lớp với 5.667 học sinh.

Phối hợp tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2022 trên địa bàn, kết quả: Trên địa bàn huyện có 674 thí sinh dự thi tại 02 điểm thi (trong đó thí sinh là người dân tộc thiểu số là 361 thí sinh, chiếm 53,6%); đậu tốt nghiệp 547 thí sinh, đạt 81,2% (trong đó thí sinh là người dân tộc thiểu số là 338 thí sinh, đạt 93,6%); Tổ chức thành công buổi tọa đàm kỷ niệm 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam.

2.2. Công tác lao động, việc làm, thực hiện các chính sách xã hội; giảm nghèo:

Trong năm, UBND huyện triển khai các kế hoạch thực hiện các chính sách an sinh xã hội đồng bộ và hoàn thiện trên các lĩnh vực: xóa đói giảm nghèo, dạy nghề, giải quyết việc làm, phát triển hệ thống bảo hiểm, ưu đãi người có công với nước, trợ giúp xã hội, ... góp phần quan trọng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, tạo niềm tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước, tạo động lực để người dân vươn lên từng bước xóa đói giảm nghèo ổn định cuộc sống, xây dựng quê hương giàu mạnh¹⁸.

Tình hình đội ngũ cán bộ, giáo viên: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên trong biên chế do phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý là 1.067 người, gồm: 101 Cán bộ quản lý, 913 giáo viên, 53 nhân viên, 48 người HĐLĐ 68 của các đơn vị trường thuộc 03 bậc học; hầu hết CBQL giáo dục đều đảm bảo năng lực và phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Về duy trì sĩ số: Toàn ngành đạt tỷ lệ 99,74% (21.230/21.284). Trong đó: (Mầm non 5555/5569, đạt 99,74 %, tiểu học 10.014/10.017 đạt 99,97%, THCS 5661/5696, đạt 99,38 %).

Về chất lượng giáo dục: (a) Đối với bậc học Mầm non: Toàn huyện tiếp tục duy trì thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới, các cháu đến trường được theo dõi sức khỏe và được kiểm tra, tiêm chủng theo định kỳ. Hoàn thành chương trình GDMN 2013/2013, đạt 100 %. **(b) Đối với bậc học Tiểu học:** Hoàn thành chương trình lớp học và hoàn thành chương trình tiểu học đạt 96,81%; Tỷ lệ HS hoàn thành Chương trình tiểu học 1762/1772 đạt 99,43%. **(c) Đối với bậc học Trung học cơ sở:** Cấp THCS xếp loại hạnh kiểm tốt 88,9%, Khá 10,3%, TB 0,8%; xếp loại học lực Giỏi 8,9 %, Khá 37,7 %; TB 49,2 %, Yếu 4,2%; Tỷ lệ Tốt nghiệp THCS: 1.317/1.319 đạt 99,8%. Đạt tỷ lệ tương đương năm học trước. Tỷ lệ học sinh THCS đi học đúng độ tuổi là: 88,5% Đạt so với kế hoạch.

2. Công tác PCGD, XMC và hoạt động của TTHTCĐ: Toàn huyện tiếp tục duy trì và nâng cao kết quả PCGD-XMC, trong đó: 100% các xã/thị trấn đạt chuẩn PCGDMN trẻ 5 tuổi; về PCGDTH: đạt chuẩn PCGDTH mức độ 2: 01 xã, tỉ lệ: 7,1%, mức độ 3: 13 xã, tỉ lệ: 92,9% (*huyện đạt PCGD mức độ 3*); về PCGD THCS đã có 07 xã được công nhận đạt chuẩn mức độ 2 tỉ lệ: 50%, 07 xã/thị trấn được công nhận đạt chuẩn mức độ 2 tỉ lệ: 50%; PCGDTHCS cấp huyện đạt mức độ 1. Về Xóa mù chữ đã có 02 xã/thị trấn được công nhận đạt chuẩn XMC mức độ 1 đạt tỷ lệ: 14,29% và 12 xã/thị trấn được công nhận đạt chuẩn XMC mức độ 2 đạt tỷ lệ: 85,71%, toàn huyện đạt mức độ 1.

3. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: Đã có quyết định của UBND tỉnh công nhận 02 trường đạt trường chuẩn quốc gia (*trường Mẫu giáo xã Ia Rсай và trường Tiểu học xã Chư Gu*). Hiện nay đã và đang tiến hành kiểm tra tự thẩm định, đánh giá các tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng giáo dục các đơn vị trường (*Tiểu học xã Uar, Tiểu học xã Chư Ngọc, Tiểu học Trần Quốc Tuấn, THCS Lê Quý Đôn và THCS Phan Bội Châu, Tiểu học Trần Quốc Tuấn*) làm cơ sở đề nghị Sở Giáo dục – Đào tạo kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm 2022. Dự ước vượt 01 trường so với kế hoạch.

¹⁸ **a. Công tác lao động, việc làm, dạy nghề:**

Trong năm, ước số lao động được giải quyết việc làm mới đạt 1.366 người; trong đó: 350 lao động được các doanh nghiệp, công ty tuyển dụng; có 650 lao động được giải quyết việc làm thông qua chương trình tín dụng cho vay giải quyết việc làm tại địa phương, 21 lao động thông qua hình thức xuất khẩu lao động, các hình thức khác là 345 lao động.

Tập trung phối hợp rà soát, giải quyết dứt điểm chính sách hỗ trợ cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động theo Quyết định 441/QĐ-UBND tỉnh đối với những trường hợp đủ điều kiện

Công tác giảm nghèo: UBND huyện đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2022. Trong đó tổng số hộ nghèo toàn huyện là 3.317 hộ, hộ cận nghèo là 3.063 hộ (*với tỷ lệ hộ nghèo giảm 3,11% tương ứng với giảm 560 hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS giảm 4,36% tương ứng với giảm 518 hộ nghèo*). Quyết định thành lập Ban chỉ đạo rà soát, hộ nghèo, cận nghèo năm 2022 và tổ chức hội nghị triển khai công tác rà soát năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị huyện và các xã, thị trấn, kết quả: tổng số hộ nghèo toàn huyện là 3.244 hộ (*chiếm tỷ lệ 15,69% trong tổng số hộ dân cư*), hộ cận nghèo là 2.512 hộ (*chiếm 12,15% trong tổng số hộ dân cư*). Phối hợp với các cơ quan, đơn vị huyện và các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền các quy định về chuẩn nghèo mới đến với nhân dân, chỉ đạo các đơn vị theo dõi nắm bắt tình hình, tổ chức giúp đỡ người nghèo vượt qua khó khăn vươn lên thoát nghèo¹⁹.

Công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em: UBND huyện đã chỉ quán triệt các đơn vị chức năng thường xuyên phối hợp với các địa phương theo dõi, nắm bắt tình hình về công tác trẻ em, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến sự an toàn cho trẻ, rà soát nắm danh sách các trẻ em bị mồ côi vì mất cha, mẹ hoặc gia đình rơi vào hoàn

hường tính đến ngày 31/12/2021, cụ thể: toàn huyện có 1.401 lao động bị mất việc làm được hưởng chính sách hỗ trợ với số tiền 2.101.500.000 đồng.

Hướng dẫn các xã, thị trấn rà soát và đăng ký nhu cầu kế hoạch đào tạo nghề cho lao động năm 2022 với kết quả 1.146 lao động có nhu cầu. Theo dõi tình hình thực hiện chương trình đào tạo nghề trình độ sơ cấp năm 2022, đến nay mở được 06 lớp, dạy nghề cho 150 lao động, đạt 100% kế hoạch năm.

b. Công tác chính sách người có công:

Trong năm, tiếp nhận, tham mưu giải quyết 70 hồ sơ đề nghị giải quyết các chế độ; số đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi NCC đến hết tháng 10/2021 là 392 đối tượng, tăng 01 đối tượng và giảm 21 đối tượng so với đầu năm.

Thực hiện đầy đủ, đúng quy định chế độ trợ cấp ưu đãi hàng tháng, trợ cấp 1 lần cho người có công, thân nhân người có công, kinh phí thực hiện trợ cấp 10.919.000.000đ; trao tặng 3.011 suất quà trị giá 752.350.000đ nhân dịp Tết nguyên đán, kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh Liệt sỹ năm 2022; phân công 27 cơ quan, đơn vị huyện hỗ trợ, giúp đỡ 12 hộ gia đình chính sách cận nghèo tại 4 xã Chư Rcam, Ia Rsaï, Uar và Ia Dreih; phát động đóng góp xây dựng Quỹ đền ơn đáp nghĩa năm 2022, có 33 cơ quan, đơn vị tham gia với số tiền 77.437.294đ; Trích từ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa huyện với số tiền 630 triệu đồng (*Hỗ trợ làm nhà cho 10 hộ; Làm nhà vệ sinh cho 10 hộ và tặng sổ tiết kiệm cho 01 hộ*); tiếp nhận 60 triệu đồng cho 01 hộ chính sách người có công để sửa chữa nhà ở ...

c. Công tác Bảo trợ xã hội: Trong năm, đã tiếp nhận 354 hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ cho 1.647 đối tượng và điều chỉnh trợ cấp cho 34 đối tượng. Số đối tượng hiện hưởng trợ cấp BTXH đến cuối tháng 10/2022 là 3.516 đối tượng, tăng 1.077 và giảm 570 so với đầu năm. Kịp thời và chi trả đầy đủ kinh phí trợ cấp cho đối tượng và kinh phí quà tết, quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi (*Ước thực hiện kinh phí chi trả trợ cấp 12 tháng là: 22.319.650.000đ*). Trao tặng 3.682 suất quà Tết, quà chúc thọ cho các cụ tròn 100 tuổi, 90 tuổi, ... và đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng trị giá 947.600.000đ. Phối hợp tặng quà cho 100 người mù trên địa bàn huyện (100 suất quà, mỗi suất 800.000đ); trao tặng 25 suất quà cho trẻ em khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn bị ảnh hưởng Covid-19 (500.000đ/suất) từ Quỹ Vì trẻ em khuyết tật Việt Nam; 15 gậy dò đường từ Hội người mù tỉnh cho 15 đối tượng mù trên địa bàn huyện. Kịp thời tiếp nhận, cấp phát đầy đủ 155.775 kg gạo của Chính phủ cứu đói cho 2.506 hộ dân với 10.385 khẩu trong dịp Tết nguyên đán, đối giáp hạt và thiếu đói do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Trong năm đã hỗ trợ cho 01 hộ gia đình bị sét đánh chết trên địa bàn xã Ia Rsaï với số tiền 3.600.000 đồng.

¹⁹ Trong dịp Tết nguyên đán, các cơ quan, đơn vị, các tập thể cá nhân, các nhà hảo tâm đã trao tặng 1.329 suất quà Tết cho gia đình hộ nghèo, cận nghèo trị giá 668,1 triệu đồng.

Tổ chức cấp phát tiền điện hỗ trợ hộ nghèo năm 2022 và thực hiện chi truy lĩnh chi trả tiền điện hộ nghèo quý III và quý IV năm 2018 (*Năm 2022, kinh phí thực hiện là 2.393.160.000đ; chi truy lĩnh tiền điện hộ nghèo là 1.128.372.000đ*)

cảnh khó khăn do đại dịch Covid-19 để có biện pháp giúp đỡ kịp thời. Tổ chức thăm hỏi và tặng các phần quà động viên các cháu²⁰. Phối hợp với Ban quản lý Dự án PTTTĐ tỉnh triển khai rà soát chỉ số đầu vào tại các 03 xã Chư Gu, Ia Rсай, Đất Bằng tham gia dự án phát triển trẻ thơ toàn diện giai đoạn 2022- 2026.

Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh quy định định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Việc cấp thẻ BHYT cho đối tượng được NSNN đóng, hỗ trợ mức đóng được thực hiện đúng trình tự, thủ tục. Tuy nhiên, Công tác khai thác phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn huyện còn thấp. Phần lớn đối tượng là người DTTS tại các xã, thị trấn thuộc vùng I, xã đạt chuẩn nông thôn mới chưa chủ động tham gia BHYT theo hộ gia đình. Việc khắc phục tình trạng thẻ BHYT sai so với thông tin cá nhân còn chưa triệt để, nhiều đối tượng thông tin nhân thân trên các giấy tờ tùy thân còn chưa đồng nhất nên khó khăn trong việc cấp lại, đổi thẻ BHYT²¹.

2.3. Công tác Y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình

Ngành Y tế đã tổ chức tốt việc khám chữa bệnh cho nhân dân, triển khai hiệu quả công tác phòng bệnh ở người như: bạch hầu, sốt rét, sốt xuất huyết, chân tay miệng, ...; luôn đảm bảo trực cấp cứu 24/24 tại Trung tâm Y tế huyện, Trạm y tế xã, bố trí cán bộ trực hợp lý để giải quyết kịp thời, cấp cứu bệnh nhân trong mọi thời điểm. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát dịch và các hoạt động truyền thông phòng chống dịch bệnh và các cơ sở kinh doanh các hoạt động về lĩnh vực y

²⁰ Trong dịp Tết nguyên đán đã trao tặng 191 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em khuyết tật, trẻ em mồ côi,... trị giá 40.300.000đ (*Quỹ trẻ em huyện tặng 140 suất quà trị giá 28 triệu đồng*). Kịp thời hoàn thiện hồ sơ trình Sở Y tế, UBND tỉnh xem xét, giải quyết chế độ hỗ trợ bổ sung thêm cho 435 đối tượng người điều trị Covid-19, cách ly y tế là trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi; Thực hiện chế độ hỗ trợ cho 01 trẻ em là con của sản phụ nhiễm Covid-19 tại xã Ia Rсай với số tiền 1.000.000đ và cho 02 trẻ em mồ côi do cha chết vì nhiễm Covid-19 trên địa bàn xã Chư Gu với số tiền 10.000.000đ; tặng 100 suất quà cho 100 cháu có hoàn cảnh khó khăn từ nguồn Quỹ Bảo trợ trẻ em huyện với số tiền 20 triệu đồng trong tháng hành động vì trẻ em. Trong dịp Tết trung thu, trao tặng quà cho 250 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (quà huyện là 150 suất, 200.000đ/suất; quà tỉnh là 100 suất, 200.000đ/suất); chủ động đề xuất bố trí kinh phí tổ chức Tết trung thu điểm tại xã Đất Bằng (35.000.000đ).

Trong năm, trên địa bàn huyện có 04 trường hợp trẻ em bị đuối nước (Xã Krông Năng: 02 cháu; xã Chư RCăm: 01 cháu; xã Chư Gu: 01 cháu). Trước các sự việc trẻ em đuối nước, huyện đều có hỗ trợ và thăm gia đình nạn nhân. Kịp thời phát động xây dựng Quỹ bảo trợ trẻ em năm 2022, có 40 cơ quan đơn vị tham gia đóng góp với số tiền 19.679.000 đồng.

²¹ Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN đến thời điểm báo cáo 81.850 người. Trong đó: Số người tham gia BHXH là 3.118 người, chiếm 6,18% lực lượng lao động (50.441 người). Trong đó: Số người tham gia BHXH bắt buộc 2.636 người, tăng 21 người so với cùng kỳ năm trước; số người tham gia BHXH tự nguyện 482 người, tăng 52 người so với cùng kỳ năm trước; Số người tham gia BHYT tính đến ngày 22/11/2022 là 81.850 người, chiếm 89,96% trên tổng dân số (90.988 người), tăng 826 người so với cùng kỳ năm trước; Số người tham gia BHTN là 2.016 người, chiếm 4% lực lượng lao động. Dự ước đến hết năm 2022, trên địa bàn huyện Krông Pa có 83.000 người tham gia BHYT, chiếm tỉ lệ 91,22% dân số trên địa bàn, vượt 1% chỉ tiêu nghị quyết HĐND huyện giao năm 2022.

tế được triển khai thường xuyên²².

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác tiêm phủ vắc xin phòng chống dịch Covid -19 trên địa bàn²³. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt các biện pháp kế hoạch hóa gia đình. Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế tiếp tục được duy trì có hiệu quả; triển khai các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản đến vùng sâu, vùng xa²⁴.

Công tác xây dựng xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế: Hiện đã có 11/ 14 xã, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về Y tế xã. Trong năm đã làm hồ sơ đề nghị Sở Y tế thẩm định, dự kiến cuối năm 2022 Trạm Y tế xã Ia Dreh, Trạm Y tế xã Ia Rmọk được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế.

Về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện: Trong năm 2022, UBND huyện đã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người sản xuất kinh doanh, dân nâng cao ý thức bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; đồng thời tiến hành kiểm tra 61 cơ sở (trong đó: 02 cơ sở sản xuất, 11 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, 47 cơ sở kinh doanh thực phẩm và 01 cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố), tiến hành xử lý vi phạm hành chính đối với 13 cơ sở với số tiền là 23.500.000 đồng.

2.4. Công tác văn hóa, thông tin và thể thao:

Bám sát hướng dẫn của Sở VH,TT&DL, Sở TT&TT tỉnh Gia Lai, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, cụ thể hóa tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Chung tay xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh gắn với giảm nghèo bền vững; Tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Nhà nước; Chào mừng, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh và huyện nhà như: Kỷ niệm 92 năm ngày thành lập

²² đã tổ chức khám chữa bệnh trên 68.230 lượt người (trong đó tuyến huyện là 51.340 lượt người). **bệnh sốt xuất huyết:** Tổng số mắc sốt xuất huyết tính từ tháng 1 đến 12/2022: 916 ca; Tổ chức vệ sinh môi trường diệt lăng quăng bọ gây tại 14 xã, thị trấn; Không có bệnh nhân nào tử vong do bệnh sốt xuất huyết. **Bệnh sốt rét:** Tổng số bệnh nhân sốt rét: 180 ca; Tổng số bệnh nhân sốt rét có ký sinh trùng sốt rét: 180 ca; Tổng số làm xét nghiệm: 40.000 lượt. **Bệnh Phong:** Số bệnh nhân đang được quản lý: 08 ca, hướng dẫn tự chăm sóc tàn tật: 08 Ca. **Bệnh lao:** Tổng số bệnh nhân lao: 91 bệnh nhân, số bệnh nhân điều trị thành công: 25 bệnh nhân, số bệnh nhân đưa về xã điều trị: 49 bệnh nhân/ 14 xã, thị trấn. **Bệnh HIV-AIDS:** Tổng số bệnh nhân HIV: 08

Toàn huyện hiện 42 quầy thuốc, 01 nhà thuốc 02 phòng chuẩn trị Y học cổ truyền; 10 cơ sở khám chữa bệnh, 02 cơ sở dịch vụ tắm hơi, massage và chăm sóc trị liệu bằng máy.

²³ **Tiêm vaccin COVID-19:** Từ 5 – 12 tuổi: Mũi 1 đạt 92%, Mũi 2 đạt 70%; Từ 12 – 17 tuổi: Mũi 1 đạt 132,89%, Mũi 2 đạt 122,21%, Mũi 3 đạt 85 %; Từ 18 tuổi trở lên: Mũi 1 đạt 105,98 %, Mũi 2 đạt 102,31 %, Mũi 3 đạt 95%, Mũi 4 đạt 5,1 %. Hệ thống dây chuyền lạnh đã cung cấp đầy đủ cho 14 trạm y tế. Các chuyên trách bảo quản dây chuyền lạnh bảo đảm theo đúng quy định

²⁴ **Hoạt động công tác dân số- kế hoạch hóa gia đình:** Tổng số phụ nữ có thai: 2.094; Tổng số phụ nữ sinh đẻ: 1.720; Khám thai: 4.042 lượt; Số phụ nữ có thai được quản lý thai: 1.950 trường hợp; Số phụ nữ có thai tiêm uốn ván đầy đủ: 1.410 trường hợp; Số phụ nữ có thai được khám đủ thai 3 lần: 1.125 trường hợp; Số phụ nữ sinh con thứ 3: 385 trường hợp ... **Chương trình dinh dưỡng:** Số trẻ < 5 tuổi: 9.769 trẻ; Số trẻ < 5 tuổi bị suy dinh dưỡng cân nặng/ tuổi: 1.777/9.361 (được cân), đạt 18,5%; Số trẻ < 5 tuổi bị suy dinh dưỡng chiều cao/ tuổi: 2.030/9.361 (được đo), đạt 21,7%; Tổng số trẻ từ 6 – 60 tháng tuổi: 9.189 trẻ; Tổng số trẻ từ 6 – 60 tháng tuổi được uống Vitamin A: 8.928 trẻ, đạt 97,2%. **Chương trình tiêm chủng mở rộng:** Tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi tiêm đủ 8 loại vắc xin: 70% (BCG: 90%; OPV: 72%; Hib: 73%; Sởi: 70%). Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm phòng UV2+: 68%

Đảng Cộng Sản Việt Nam; Ngày thầy thuốc Việt nam 27/2; Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập tỉnh Gia Lai (24/5/1932-24/5/2022); Kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên, tiền thân của Đảng bộ huyện Krông Pa (10/8/1945 – 10/8/2022) ... Tổ chức tốt các hoạt động “Mừng Đảng – Mừng Xuân Nhâm Dần năm 2022”; tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao toàn huyện lần thứ IX năm 2022. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ. Tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh internet, karaoke, trò chơi điện tử, ...; xử phạt vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh có hành vi vi phạm.²⁵

Triển khai phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", Đến nay, toàn huyện có 14/14 xã, thị trấn tổ chức phát động nhân dân tự giác đăng ký và cam kết tham gia Phong trào đăng ký danh hiệu GĐVH, KDCVH; Đạt tỷ lệ 100%²⁶. Hoạt động dịch vụ công ích, bưu chính được duy trì đảm bảo đáp ứng nhu cầu khách hàng. Duy trì hành trình đường thư đảm bảo an toàn, bí mật và an ninh thông tin theo quy định của nhà nước. Đẩy mạnh tăng số thuê bao internet, thuê bao điện thoại phục vụ nhu cầu trao đổi liên lạc, tiếp cận thông tin của nhân dân.²⁷

3. Lĩnh vực nội chính:

3.1. Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền cải cách hành chính, khen thưởng:

²⁵ **Hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan:** Triển khai cắt dán, treo 110 băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền, tổ chức tuyên truyền cơ sở lưu động bằng xe loa, kết hợp tổ chức hoạt động văn nghệ lưu động Tổ chức tuyên truyền lưu động cơ sở và phối hợp với Nhà hát Đam san thực hiện tuyên truyền 30 đêm tại các thôn buôn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn huyện. Ước đạt 83% kế hoạch.

Hoạt động truyền thanh: tổ chức thu, phát lại các chương trình Đài TNVN và Đài tỉnh là: 9.114 giờ. Sản xuất được 545 chương trình Phát thanh có tổng thời lượng 272,5h, bằng hai thứ tiếng phổ thông và Jrai với 1.825 tin và 730 bài, phóng sự; Sản xuất được 180 chuyên mục gồm chuyên mục Thanh thiếu nhi; Xây dựng Nông thôn mới - Giảm nghèo; Y tế; giáo dục; Học tập và làm theo gương Bác - Đảng trong cuộc sống; Đại đoàn kết; Phổ biến chính sách pháp luật; An toàn giao thông; An ninh trật tự; Hỏi – Đáp. Sản xuất 12 trang Phát thanh địa phương và 12 trang Truyền hình địa phương phát trên sóng đài tỉnh; 12 trang chuyên đề trên Báo Gia Lai. Cộng tác được 240 tin, bài, phóng sự với Đài phát thanh truyền hình tỉnh. ...

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, thư viện: Tổ chức Hội thi Văn hóa các DTTS huyện Krông Pa năm 2022, với sự tham gia của gần 300 nghệ nhân đến từ 11/14 xã, thị trấn, tham gia trình diễn ở 05 nội dung: nhạc cụ, dân ca, trình diễn trang phục, ẩm thực, trình diễn công nghệ. Tham gia Ngày hội Văn hóa các DTTS tỉnh Gia Lai lần thứ I năm 2022. Tổ chức Hội thi Thể thao các DTTS huyện Krông Pa năm 2022. Tổ chức Đại hội TDTT huyện Krông Pa lần thứ IX năm 2022 với 10 nội dung thi đấu. Duy trì hoạt động và phục vụ nhu cầu đọc, mượn sách của nhân dân trên địa bàn huyện.

²⁶ GĐVH đăng ký có 15.661/20.170 tổng số hộ toàn huyện chiếm tỷ lệ 77.6% (chỉ tiêu đạt 70%). Ước đạt: 14.796/ 20.649 đạt tỷ lệ 72% . Khu dân cư văn hóa đăng ký có 68/77 tổng số KDC toàn huyện đạt tỷ lệ 88.3% (chỉ tiêu đạt 74). Ước đạt: 64/77 đạt tỷ lệ 83,12%. Có 106/120 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký đạt chuẩn văn hóa, đạt tỷ lệ 88.3%. (Trong đó: 43/49 cơ quan; 14/14 xã, thị trấn; 02/09 doanh nghiệp; 47/48 trường học đã đăng ký). Ước đạt: 81,6%.

²⁷ Tổng số điểm giao dịch có người phục vụ: 14 điểm phục vụ (trong đó: có 12 điểm bưu điện văn hóa xã, 01 bưu cục trung tâm huyện, 01 bưu cục khu vực tại xã Ia Sơm).

Công tác xây dựng chính quyền được tăng cường, bộ máy hành chính cơ sở tiếp tục được củng cố và hoàn thiện. Thực hiện công tác tổ chức cán bộ theo quy định²⁸; Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền cơ sở, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND các xã, thị trấn năm 2021. Thực hiện công tác lưu trữ và công tác thanh niên theo quy định.

Ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 26/01/2022 về đánh giá, rà soát thủ tục hành chính năm 2022. Tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện và nâng cao chỉ số quản trị và hành chính công, chỉ số cải cách hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan hành chính, duy trì tốt hệ thống dịch vụ một cửa²⁹.

Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện đảm bảo đúng mục đích, khơi dậy tinh thần thi đua thực hiện nhiệm vụ. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2022; Tổ chức khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua yêu nước năm 2022 đúng quy định³⁰

4.2. Công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo:

Công tác dân tộc: Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách dân tộc: trao tặng các phần quà cho các hộ gia đình chính sách là người đồng bào DTTS³¹; rà soát, đưa ra khỏi danh sách, thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào (có 05 người uy tín được đưa ra khỏi danh sách và bổ sung thay thế; Ban Dân tộc tỉnh đã trao tặng 10 chiếc điện thoại di động của Quỹ Thiện Tâm cho 10 người có uy tín tiêu biểu trên địa bàn huyện. UBND huyện cử 04 đại biểu người có uy tín đi tham quan, học tập mô hình phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2022 cùng Đoàn Ban Dân tộc tỉnh); Tiếp tục thực hiện các Đề án: “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS giai đoạn

²⁸ cụ thể: Bổ nhiệm mới 04 trường hợp; bổ nhiệm lại 02 trường hợp; điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với 22 công chức cấp xã; biệt phái 02 trường hợp; thông báo nghỉ hưu theo quy định 02 trường hợp. Thực hiện kịp thời các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức như: nâng lương thường xuyên đối 156 trường hợp; giải quyết nghỉ hưu cho 18 trường hợp,...

²⁹ niêm yết công khai 459 thủ tục hành chính; cập nhập công khai tiến độ giải quyết TTHC theo quy định. Tiếp nhận 18.568 hồ sơ TTHC (trực tuyến: 978 hồ sơ, trực tiếp: 17.590 hồ sơ), kết quả: đã giải quyết: 18.039 (đúng hạn 17.015, quá hạn 1.024), số hồ sơ đang giải quyết 529 (trong hạn 166, quá hạn 363).

Hiện có 53 đơn vị thực hiện chế độ tự chủ (trong đó: thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP là 50 đơn vị; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP là 03 đơn vị); tỷ lệ văn bản điện tử trao đổi trên hệ thống QLVBDH đạt trên 90%; tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện trên hệ thống đạt 96,69%; %.

³⁰ (tặng danh hiệu: Lao động tiên tiến cho 527 cá nhân, Chiến sĩ tiên tiến cho 20 cá nhân, Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở cho 47 cá nhân, Tập thể Lao động tiên tiến cho 22 tập thể; Tặng giấy khen cho 36 tập thể và 154 cá nhân).

³¹ hộ nghèo DTTS được nhận quà Tết 20 suất/20 hộ nghèo DTTS tại hai xã Đát Bàng và Ia Rmok; đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, khó khăn thiếu đói giáp hạt có 280 hộ với số khẩu là 1.359 khẩu tương ứng 20.385 kg gạo

2021-2025” (giai đoạn II)³²; “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS giai đoạn 2018-2021”; “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới trong vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2018-2025”.

Tổ chức thực hiện các dự án thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

Về công tác tín ngưỡng, tôn giáo: Trên địa bàn huyện có 20.184 tín đồ, chiếm 22,48% dân số toàn huyện, trong đó: + Tin lành VN(MN): 11.787 tín đồ; Công giáo: 7.999 tín đồ; Phật giáo: 300 tín đồ; Các hệ phái Tin lành khác: 2.069 tín đồ; Cao đài 04 tín đồ; Chăm Ba la Môn 2 tín đồ; Baha'i 02 tín đồ; với 17 chức sắc, chức việc 137; với 03 cơ sở thờ tự, ngoài ra có 49 nơi sinh hoạt tôn giáo tạm thời. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan tăng cường nắm bắt tình hình và giải quyết dứt điểm, kịp thời các vụ việc liên quan nhằm đảm bảo ổn định tình hình tín ngưỡng, tôn giáo; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi núp bóng, lợi dụng tôn giáo để làm trái quy định của pháp luật.

4.3. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư; tư pháp, thi hành án dân sự:

Công tác thanh tra: Đã triển khai **10** cuộc thanh tra (kỳ trước chuyển sang: 01 cuộc và triển khai trong kỳ báo cáo: 09 cuộc; Theo kế hoạch: 07 cuộc và đột xuất: 03 cuộc; Đã kết thúc: 07 cuộc và đang triển khai: 03 cuộc), cụ thể: Thanh tra chuyên đề: 03 cuộc³³ (đã kết thúc); Tài chính ngân sách: 01 cuộc³⁴ (đã kết thúc); Quản lý, sử dụng đất: 02 cuộc³⁵ (đã kết thúc: 01 cuộc; đang triển khai: 01 cuộc); Thanh tra trách nhiệm: 04 cuộc³⁶ (đã kết thúc: 02 cuộc; đang triển khai: 02 cuộc).

Kết quả thanh tra: *Về tài chính:* đã thu hồi nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền **358.388.340** đồng; buộc trả lại cho 01 cá nhân số tiền: 5.892.800 đồng. *Về đất đai:* UBND huyện xem xét công nhận 1.314,44m² đất³⁷ do hiện nay phù hợp quy hoạch đất khu dân cư. *Về hành chính:* Kiểm điểm trách nhiệm **05** cá nhân. Ngoài ra, yêu cầu chấn chỉnh rút kinh nghiệm 65 cơ quan, đơn vị.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư: Tổ chức tiếp dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất được 357 lượt với 371 người. Nội dung phản ánh chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai (như việc cấp GCN QSDĐ, công tác giao đất, cấp GCN

³² đã tổ chức hội nghị tập huấn cho 11 lớp (gồm tổ chức tại các trường THCS 06 lớp, tổ chức tại các xã ĐBK 05 lớp) với 1.100 lượt người tham gia; triển khai thực hiện 5 mô hình điểm tại 05 xã: Ia Rsai, Ia Rsum, Chư Răm, Chư Gu và Uar với 05 lớp tập huấn, có 290 người tham gia.

³³ Thanh tra việc thực hiện các chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước trên địa bàn huyện; Thanh tra việc thực hiện các nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và các chính sách dân tộc tại các cơ quan, đơn vị và tại UBND 14 xã, thị trấn; Thanh tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện.

³⁴ Thanh tra hoạt động thu, chi tài chính ngân sách và quản lý, mua sắm tài sản công tại UBND xã Ia Dreh

³⁵ Thanh tra đất đai tại khu vực Trung tâm y tế huyện; Thanh tra đất khu dân cư trên tuyến đường Trần Phú, Trần Hưng Đạo (khu vực tiếp giáp Ban chỉ huy Quân sự huyện).

³⁶ Thanh tra hành chính trường Tiểu học Trung Vương, xã Ia Rsai; Thanh tra chế độ trách nhiệm người đứng đầu đối với Chủ tịch UBND thị trấn Phú Túc; Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch xã Chư Gu về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN tại UBND xã Chư Drăng, Uar.

³⁷ Giao đất sai thẩm quyền trước ngày 01/7/2014: 1.263,5m² và lấn đất: 50,94m²

sai diện tích; cấp đổi GCN, chậm giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, hết thời hạn sử dụng đất...); tháo dỡ công trình trái phép; bồi thường thiệt hại do ảnh hưởng của Công ty thủy điện; đề nghị hỗ trợ thiệt hại do mưa lũ, công tác quy hoạch đường;... Chủ tịch UBND huyện, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND các xã, thị trấn trực tiếp trả lời, giải thích, hướng dẫn các trường hợp. Riêng một số vụ việc cần phải kiểm tra, xác minh, thì UBND huyện chỉ đạo các ngành chức năng xem xét giải quyết đúng trình tự, thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Công tác phòng, chống tham nhũng: Đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Qua thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn không phát hiện trường hợp nào có dấu hiệu tham nhũng.

Đối với công tác tư pháp, thi hành án dân sự:

- *Công tác tư pháp:* Triển khai Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và Kế hoạch hoạt động của Hội đồng PHPBGDPL huyện năm 2022. Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật gắn với đời sống, quyền và nghĩa vụ cho CBCCVC cấp huyện, xã và cho nhân dân tại các thôn, buôn, tổ dân phố trên Đài truyền thanh và hệ thống loa truyền thanh cơ sở, tại các buổi tuyên truyền và cấp phát tài liệu tuyên truyền. Thực hiện công tác hộ tịch, công tác chứng thực, công tác quản lý tổ chức hoạt động hòa giải cơ sở theo quy định³⁸. Tiếp tục chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản mới ban hành; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra công tác thi hành pháp luật ở các xã, thị trấn. Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện năm 2022. Toàn huyện đã tổ chức tuyên truyền trực tiếp 45 buổi, thực hiện tốt công tác hộ tịch, công tác chứng thực, công tác tổ chức hoạt động hòa giải cơ sở theo quy định.

- *Công tác thi hành án dân sự:*

+ Về việc: Thụ lý và đưa ra thi hành 727 việc (Kỳ trước chuyển sang 292 việc, thụ lý mới 435 việc). Số có điều kiện thi hành 513 việc (đã thi hành xong 349 việc, số đang giải quyết là 164 việc). Ủy thác thi hành án 0 việc. Số việc chưa có điều kiện thi hành 213 việc, hoãn thi hành án 01 việc. Đạt tỷ lệ 68% số có điều kiện thi hành. Số việc chuyển kỳ sau 378 việc.

+ Về tiền và giá trị tài sản: Tổng số tiền và tài sản đã thụ lý là 21.670.289.000 đồng (Kỳ trước chuyển sang là 9.248.209.000 đồng, thụ lý mới là 12.422.080.000 đồng). Ủy thác thi hành án 14.687.000 đồng. Số tiền và tài sản có điều kiện thi hành là 15.204.831.000 đồng (đã thi hành xong là 4.691.087.000 đồng, đang thi hành là 10.513.744.000 đồng). Số chưa có điều kiện thi hành là 6.069.527.000 đồng, hoãn thi hành án 381.244.000 đồng. Đạt tỷ lệ 30,85% số có điều kiện thi hành. Số tiền chuyển kỳ sau là 16.964.515.000 đồng.

³⁸ Đăng ký khai sinh 1.959 trường hợp trong đó: Đăng ký quá hạn: 955 trường hợp; kết hôn 697 trường hợp; Khai tử 411 trường hợp (ĐK quá hạn: 213 trường hợp).

4.4. Quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội:

Phối hợp các lực lượng nắm chắc tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội; mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự xã hội trong các dịp lễ, Tết, không để hình thành tội phạm hoạt động băng, nhóm trên địa bàn; không để hình thành đường dây, tụ điểm phức tạp về ma túy, không để xảy ra tội phạm mua bán người trên địa bàn; tiếp tục tổ chức kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản, lâm sản³⁹.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Tổ chức: Hội nghị tổng kết công tác QS, QPĐP năm 2022 và triển khai nhiệm vụ QS, QPĐP năm 2023; Lễ giao quân 195/195 đồng chí đạt 100% chỉ tiêu được giao; tiếp đón 139 quân nhân hoàn thành NVQS về địa phương và đăng ký vào ngạch dự bị động viên. Tổ chức công tác huấn luyện, hội thi, hội thao đảm bảo theo kế hoạch.

5. Công tác phối hợp với UBMTTQVN huyện, Đoàn thể và hoạt động của các Hội quần chúng:

5.1. Công tác phối hợp với UBMTTQVN huyện, Đoàn thể:

Tiếp tục thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa UBND huyện với UBMTTQVN huyện và các Đoàn thể trong công tác tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Việc phối hợp đã giúp cho UBND huyện làm tốt công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành có hiệu quả; tạo điều kiện thuận lợi cho Mặt trận và các đoàn thể thực hiện tốt công tác giám sát các lĩnh vực quản lý nhà nước, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, tham gia xây dựng chính quyền, thực hiện Pháp lệnh dân chủ cơ sở và triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động nhằm tập hợp và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Sự phối hợp thực hiện Quy chế ở các cấp đã đi vào nền nếp, nhiều nội dung hoạt động đã có chiều sâu, đảm bảo cho các cấp chính quyền, Mặt trận và đoàn thể thực hiện đầy đủ hơn chức năng, nhiệm vụ của mình theo pháp luật và điều lệ các đoàn

³⁹ **Tình hình An ninh trật tự:** Phạm pháp về trật tự xã hội: Xảy ra 26 vụ, làm chết 04 người, thiệt hại về tài sản 341 triệu đồng; Phạm pháp về ma túy: Phát hiện 07 vụ.

Vi Phạm pháp về quản lý kinh tế - môi trường: Phát hiện, xử lý 13 vụ trong đó xử lý hình sự 01 vụ 03 đối tượng, xử lý hành chính 11 vụ 22 đối tượng, với số tiền trên 100 triệu đồng, thu giữ 16,5kg pháo, thu giữ 01 xe công nông, 15 xe mô tô độ chế, hơn 18m³ gỗ các loại và hơn 09 Ster củi rừng. **Vi phạm môi trường:** Tiếp nhận điều tra 03 vụ hủy hoại rừng (giảm 03 vụ so CK). **Tai nạn giao thông:** Điều khiển phương tiện giao thông tự ngã xảy ra 03 vụ, 03 người chết; Nổ mìn tự chế xảy ra 01 vụ, 01 người chết, 03 người bị thương; Đuối nước xảy ra 05 vụ, 05 người chết; Cháy xảy ra 01 vụ, thiệt hại tài sản 30 triệu đồng; **Tai nạn khác:** Xảy ra 10 vụ, 09 người chết, 03 người bị thương, thiệt hại tài sản 30 triệu đồng (giảm 02 vụ, 02 người chết người chết, tăng 03 người bị thương, giảm 800 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2021). **Tự tử:** Xảy ra 10 vụ, chết 10 người (giảm 02 vụ, 02 người chết so với cùng kỳ năm 2021).

Công tác đảm bảo An ninh trật tự: Tổ giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố được chỉ đạo xác minh 100%, Ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên: Lĩnh vực quản lý hành chính về an ninh trật tự, lĩnh vực bảo đảm TTXH; lĩnh vực trật tự an toàn giao thông. Lập hồ sơ tiếp tục đưa vào diện trọng điểm phức tạp về ANTT đối với 04 xã, thị trấn.

thể quy định, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, an ninh quốc phòng ở địa phương.

5.2. Hoạt động của các Hội quần chúng:

Ủy ban Nhân dân huyện cũng đã chỉ đạo các hội quần chúng phối hợp chặt chẽ với các cơ quan ban ngành, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội của huyện triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, tạo được thuận lợi cho việc triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới các hội viên và quần chúng Nhân dân được kịp thời. Trong đó tập trung chỉ đạo các công tác như: quan tâm, bảo vệ, quyền lợi và lợi ích hợp pháp của Hội viên; phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng, năng lực trí tuệ, phẩm chất tốt đẹp của Hội viên; chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân...

Các Hội quần chúng đã thực hiện tốt việc duy trì các hoạt động theo Điều lệ Hội, định hướng của Tỉnh hội và thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức hội.

II. Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết HĐND huyện:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	Năm 2022		
			Kế hoạch năm 2022	Ước TH năm 2022	Đạt, không đạt so với NQ
I	Về kinh tế				
1	Tốc độ tăng giá trị sản xuất	%	11,00	11,06	Vượt
2	Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010)	Tỷ đồng	5.592,00	5.594,990	Vượt
-	<i>Nông – lâm nghiệp – thủy sản</i>	%	39,47	39,32	
-	<i>Công nghiệp – xây dựng</i>	%	35,34	35,74	
-	<i>Dịch vụ</i>	%	25,19	24,93	
3	Thu nhập bình quân đầu người/ năm	Triệu đồng	40,6	43,5	Vượt
4	Thu ngân sách NN trên địa bàn	Tỷ đồng	44,345	45,045	Vượt
5	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	1.600,0	1.600	Đạt
6	Tổng diện tích gieo trồng	Ha	47.675,0	49.376,22	Vượt

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	Năm 2022		
			Kế hoạch năm 2022	Ước TH năm 2022	Đạt, không đạt so với NQ
	<i>Một số cây trồng chính:</i>				
-	<i>Lúa nước</i>	<i>Ha</i>	<i>4.600,0</i>	<i>4.600</i>	
-	<i>Sắn</i>	<i>Ha</i>	<i>22.459,0</i>	<i>22.708,2</i>	
-	<i>Thuốc lá</i>	<i>Ha</i>	<i>2.200,0</i>	<i>2.200</i>	
-	<i>Dưa hấu và dưa lấy hạt</i>	<i>Ha</i>	<i>2.150,0</i>	<i>2.478,4</i>	
-	<i>Điêu</i>	<i>Ha</i>	<i>4.482,0</i>	<i>4.832,2</i>	
7	Tổng đàn bò	Con	63.000,0	64.621	Vượt
-	<i>Trong đó: Tỷ lệ bò lai/ tổng đàn</i>	<i>%</i>	<i>27,0</i>	<i>27,0</i>	
8	Tỷ lệ độ che phủ rừng	%	51,4	51,4	Đạt
9	Diện tích trồng rừng tập trung mới	Ha	100,0	100,0	Đạt
II	Các chỉ tiêu văn hóa xã hội				
10	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	3,11	2,25	Không đạt
11	Xây dựng xã đạt chuẩn Nông thôn mới	Xã	1 (xã Chư Gu)	0	Không đạt
12	Số tiêu chí Nông thôn mới đạt được trong năm	Tiêu chí/ xã	1	1	Đạt
13	Xây dựng làng Nông thôn mới trong đồng bào DTTS	Buôn	1 (buôn Luk, xã Phú Cần)	1 (buôn Luk, xã Phú Cần)	Đạt
14	Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia	Đơn vị	04 (gồm trường: THCS Lê Quý Đôn, xã Ia)	05 (gồm trường: THCS Lê Quý Đôn, xã Ia)	Vượt

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	Năm 2022		
			Kế hoạch năm 2022	Ước TH năm 2022	Đạt, không đạt so với NQ
			<i>Rsuom; THCS Phan Bội Châu, xã Uar; Tiểu học xã Uar và Tiểu học xã Chư Ngọc)</i>	<i>Rsuom; THCS Phan Bội Châu, xã Uar; Tiểu học xã Uar và Tiểu học xã Chư Ngọc; Trường Tiểu học)</i>	
15	Tỷ lệ học sinh Trung học cơ sở đi học đúng độ tuổi	%	88,5	88,5	Đạt
16	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	37,5	37,5	Đạt
17	Số lao động được giải quyết việc làm mới	Lao động	1.200	1.366	Vượt
18	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	90	91,22	Vượt
19	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,42	1,42	Đạt
20	Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Đơn vị	02 (trạm Y tế xã Ia Rmok và Trạm Y tế xã Ia Dreh)	02 (trạm Y tế xã Ia Rmok và Trạm Y tế xã Ia Dreh)	Đạt
21	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	90	90	Đạt
-	Tỷ lệ hộ dân ở đô thị sử dụng nước sạch	%	97	97	

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	Năm 2022		
			Kế hoạch năm 2022	Ước TH năm 2022	Đạt, không đạt so với NQ
-	Tỷ lệ hộ dân ở nông thôn sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	88	88	
22	Tỷ lệ chất thải sinh hoạt ở đô thị được thu gom và xử lý	%	97	97	Đạt
III	Về quốc phòng - an ninh				
23	Xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh	Xã	10	10	Đạt

Trong 23 chỉ tiêu chủ yếu năm 2022 mà Nghị quyết HĐND tỉnh đề ra, dự ước có 21 chỉ tiêu có khả năng đạt và vượt kế hoạch; 02 chỉ tiêu không đạt là: (1) mức giảm tỉ lệ hộ nghèo, (2) số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, tồn tại, hạn chế:

a. Ưu điểm: Trong năm 2022, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; được sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả có trọng tâm, trọng điểm của UBND huyện và cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn, sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản tiếp tục có sự tăng trưởng (*có 21/23 tiêu chí kinh tế - xã hội do Nghị quyết HĐND huyện đề ra đạt và vượt*). Các công trình, dự án cấp thiết, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được quan tâm chỉ đạo, đôn đốc thực hiện. Công tác quản lý bảo vệ rừng được chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện quyết liệt. Lĩnh vực văn hóa – xã hội tiếp tục có những tiến bộ, công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách và người nghèo được quan tâm chu đáo. Lĩnh vực chăm sóc sức khỏe của nhân dân được chú trọng, chủ động, quyết liệt thực hiện các giải pháp ngăn ngừa, phòng bệnh; Thực hiện tốt công tác tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19, phòng bệnh bạch hầu và sốt xuất huyết trên địa bàn. Công tác cải cách hành chính, đấu tranh phòng, chống tham nhũng tiếp tục được đẩy mạnh. An ninh, quốc phòng được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội ổn định.

b. Tồn tại, hạn chế:

Thực hiện Nghị quyết HĐND huyện giao, trong năm có 02 chỉ tiêu không đạt (*giảm 01 tiêu chí so với cùng kỳ*): (1) mức giảm tỉ lệ hộ nghèo, (2) số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Công tác quản lý bảo vệ rừng chưa giải quyết được triệt để, số vụ việc vi phạm Luật Lâm nghiệp còn, việc kê khai thu hồi đất lâm nghiệp để trồng rừng còn chậm; Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch còn hạn chế, chất lượng công tác quy hoạch còn chưa cao, chưa kịp thời; việc điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn vẫn chưa được phê duyệt; tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản chưa đạt yêu cầu; tình hình phạm phát hình sự, vi phạm trật tự an toàn giao thông và tệ nạn xã hội vẫn còn diễn ra. Chế độ hội họp, thông tin, báo cáo của một số ngành, UBND cấp xã chưa nghiêm túc. Nhiều đơn vị chưa chủ động trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của ngành, hoặc có thực hiện nhưng không đảm bảo về chất lượng và thời gian.

2. Một số nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế:

Do tình hình thế giới bất ổn làm giá xăng dầu trong nước tăng nhanh kéo theo giá vận tải, lương thực, phân bón, vật liệu xây dựng ... tăng cao tạo áp lực lên các hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp; bên cạnh đó, bệnh khảm lá sắn, dịch tả lợn Châu Phi ... xảy ra trên địa bàn nên đã ảnh hưởng đến đời sống, thu nhập của người dân giảm sút dẫn đến tái nghèo. Mặt khác, cuối tháng 9/2022 tỉnh mới cấp kinh phí hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ thuộc 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia nên các nhiệm vụ, mục tiêu đến cuối cuối năm mới triển khai đã ảnh hưởng đến chỉ tiêu giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới không đạt.

Các nhiệm vụ của UBND huyện được UBND tỉnh, các sở, ngành của tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy giao trong năm rất nhiều, một số nhiệm vụ cần phải có lộ trình, thời gian thực hiện, có nhiều nhiệm vụ liên quan trực tiếp tới việc chỉ đạo, thực hiện của các sở, ngành của tỉnh nên khó khăn trong công tác phối hợp, thời gian kéo dài.

Một số phòng, ban, đơn vị, cấp xã chưa chủ động trong việc triển khai các nhiệm vụ lĩnh vực ngành, địa phương phụ trách còn thụ động vào công tác chỉ đạo của UBND huyện nên thời gian, chất lượng hoàn thành chưa đạt yêu cầu.

Trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý của một số ít phòng, ban, cấp xã còn hạn chế, nên việc chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ do UBND huyện giao còn chậm trễ, kéo dài, không đảm bảo chất lượng.

B. TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội ổn định và bền vững, trong đó tập trung vào các chương trình trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVII đề ra. Tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, cải thiện môi trường kinh doanh. Chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu. Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều

hành và thực thi pháp luật. Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thông tin, thể thao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và giảm nghèo bền vững, từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; kịp thời giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc; đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội; phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023:

ST T	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2023
I	<i>Về kinh tế</i>		
1	Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân hàng năm	%	11
2	Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010)	Tỷ đồng	6.210
3	<i>Cơ cấu ngành kinh tế:</i>		
	+ Nông – lâm nghiệp – thủy sản	%	39,23
	+ Công nghiệp – xây dựng	%	36,24
	+ Dịch vụ	%	24,53
4	Thu nhập bình quân đầu người (giá HH)	Triệu đồng	45
5	Thu ngân sách NN trên địa bàn	Tỷ đồng	46,7
6	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	1.700,0
7	Tổng diện tích gieo trồng	Ha	47.700
	<i>Một số cây trồng chính:</i>		
-	<i>Lúa nước</i>	<i>Ha</i>	<i>4.600</i>
-	<i>Sắn</i>	<i>Ha</i>	<i>21.900</i>
-	<i>Thuốc lá</i>	<i>Ha</i>	<i>2.200</i>
-	<i>Dưa hấu và dưa lấy hạt</i>	<i>Ha</i>	<i>2.500</i>
-	<i>Mía</i>	<i>Ha</i>	<i>1.290</i>
-	<i>Điêu</i>	<i>Ha</i>	<i>4.830</i>

ST T	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2023
8	Tổng đàn bò	Con	63.500
-	<i>Trong đó: Tỷ lệ bò lai/ tổng đàn</i>	%	27
9	Tỷ lệ che phủ rừng	%	51,4
10	Diện tích trồng rừng mới	Ha	100,0
II	Các chỉ tiêu văn hóa xã hội		
11	Tỷ lệ hộ nghèo		
	<i>Mức giảm tỉ lệ hộ nghèo</i>	%	3
12	Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới		
	<i>Số tiêu chí Nông thôn mới đạt được trong năm</i>	<i>Tiêu chí/ xã</i>	<i>01 - 02</i>
	<i>Các xã xác định đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025</i>	<i>Tiêu chí/xã</i>	<i>02-03</i>
13	Xây dựng làng Nông thôn mới trong đồng bào DTTS	Buôn	01
14	Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia	Đơn vị	02
15	Tỷ lệ học sinh Trung học cơ sở đi học đúng độ tuổi	%	90
16	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	40
17	Số lao động được giải quyết việc làm mới	Lao động	1.200
18	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	92
19	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,42
20	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	90
-	<i>Tỷ lệ hộ dân ở đô thị sử dụng nước sạch</i>	%	97

ST T	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2023
-	<i>Tỷ lệ hộ dân ở nông thôn sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh</i>	%	88
21	Tỷ lệ chất thải sinh hoạt ở đô thị được thu gom và xử lý	%	97
III	Về quốc phòng- an ninh		
22	Xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh	Xã	10

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Lĩnh vực kinh tế

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy nền kinh tế phát triển hợp lý, bền vững; phát triển chăn nuôi, vật nuôi theo hình thức trang trại, gia trại tập trung, an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, chăn nuôi hữu cơ. Tăng cường giám sát và kiểm soát dịch bệnh; quy định chặt chẽ việc quản lý và sử dụng thuốc thú y.

- Tập trung phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu về sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất. Tiếp tục duy trì diện tích và số lượng cây trồng vật nuôi trên địa bàn, phát huy tiềm lực của các loại cây, con chủ lực; chủ động chuyển đổi cây trồng vùng cuối kênh; chú trọng công tác phòng trừ sâu bệnh hại trong sản xuất; tăng cường công tác phòng chống dịch ở đàn gia súc, gia cầm. Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống thiên tai, bão lũ, khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi, đảm bảo đủ nước tưới cho cây trồng; triển khai có hiệu quả nguồn vốn sự nghiệp kinh tế, các chương trình khuyến nông, ổn định ĐCĐC.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, thực hiện tốt Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh. Kiểm soát chặt chẽ việc quyết định chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn NSNN; nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư và các cơ quan chuyên môn trong việc lập, thẩm định dự án đầu tư. Tiếp tục huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn; đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư. Ưu tiên đầu tư cho các công trình, dự án hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2023, bố trí vốn đầu tư phát triển cho các công trình, dự án quan trọng, thiết yếu.

- Tập trung chỉ đạo, huy động mọi nguồn lực triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia; tiếp tục xã đạt chuẩn nông thôn mới và làng Nông thôn mới trong vùng ĐBDTTS. Xác định những tiêu chí ưu tiên đầu tư để tập trung triển

khai. Triển khai có hiệu quả, đảm bảo mục tiêu, kế hoạch thực hiện “Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)”.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện đồng bộ và hiệu quả các giải pháp quản lý bảo vệ rừng. Tập trung kiểm tra, xử lý tình trạng lấn chiếm đất lâm nghiệp, phá rừng làm nương rẫy, tiếp tục chỉ đạo điều tra, xử lý nghiêm các hành vi khai thác, mua bán, vận chuyển, chế biến lâm sản trái pháp luật, bao che, chống người thi hành công vụ.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp thu ngân sách; tập trung thu hồi nợ đọng; triển khai các biện pháp chống thất thu, xử lý nghiêm các trường hợp trốn thuế, lậu thuế... Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất nhằm tăng nguồn thu cho ngân sách. Triệt để tiết kiệm chi nhất là chi thường xuyên; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn dự phòng, vượt thu, kết dư ngân sách.

- Công khai thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận quỹ đất phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh. Đẩy nhanh tiến độ cấp GCN QSDĐ lần đầu, cho thuê đất; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai. Tập trung thực hiện các dự án đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tập trung cho nhân dân, đặc biệt là các khu dân cư vùng đồng bào DTTS chưa được đo đạc cấp GCN QSDĐ. Tăng cường quản lý đất đai, sử dụng tài nguyên, khoáng sản theo quy định. Kiên quyết xử lý các cơ sở vi phạm, gây ô nhiễm môi trường. Thu gom và xử lý rác thải theo đúng quy trình, quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn toàn huyện.

- Các ngành tăng cường triển khai các biện pháp bình ổn giá thị trường, phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng; kiểm tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, chất lượng phân bón, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, giống cây trồng, vật nuôi, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật. Trước mắt, tăng cường các biện pháp đảm bảo nguồn hàng, cung ứng hàng hóa để đáp ứng đủ nhu cầu trước, trong và sau Tết Nguyên đán 2023, bảo đảm bình ổn thị trường và giá cả, không để thiếu hàng, sốt giá, nhất là các mặt hàng thiết yếu. Tăng cường quản lý đô thị. Tiến hành đo đạc, cắm mốc các khu quy hoạch để phục vụ công tác quản lý quy hoạch. Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan tập trung hoàn thành điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Phú Túc.

2. Lĩnh vực Văn hoá-Xã hội:

- Tiếp tục triển khai Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế. Tiếp tục thực hiện sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo Nghị quyết số 19-NQ/TW. Tăng cường kỷ cương, nề nếp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức lối sống, định hướng nghề nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống gắn với giáo dục thể chất. Đảm bảo an ninh học đường, phấn đấu đạt tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia theo kế

hoạch. Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy và học. Tăng cường quản lý các nhóm lớp tư thực, nhóm trẻ gia đình và phát triển trường tư thực, dân lập mầm non, mẫu giáo. Các trường THPT kịp thời tuyên truyền, phổ biến và thực hiện có hiệu quả phương án thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển đại học, cao đẳng năm 2023 theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chủ động nắm tình hình đời sống của nhân dân, nhất là đối với các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo để có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Triển khai các giải pháp nhằm làm chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên thoát nghèo bền vững. Thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề cho thanh niên, lao động nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật; gắn việc đào tạo nghề với thực hiện chương trình nông thôn mới, với nhu cầu sử dụng lao động trong, ngoài huyện, tỉnh và khu vực. Tổ chức tốt các hoạt động an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, công tác người có công; chăm lo, động viên tinh thần và hỗ trợ, thăm hỏi các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội, nhân đạo kịp thời trong dịp Tết Nguyên đán 2023.

- Tăng cường công tác y tế dự phòng, triển khai quyết liệt các giải pháp phòng, chống dịch bệnh, nhất là các loại dịch bệnh theo mùa và dịch Covid – 19. Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; Quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề y dược tư nhân; tăng cường quản lý nhà nước về thuốc chữa bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BHYT, phấn đấu đến hết năm 2023 có trên 90% dân số có thể BHYT. Nâng cao chất lượng dịch vụ dân số, gắn với chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao tạo phong trào sâu rộng ở cơ sở. Chú trọng xây dựng thôn, làng, tổ dân phố văn hóa và gia đình văn hóa đảm bảo thực chất. Phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, giữ gìn bản sắc dân tộc, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong đời sống và sản xuất của nhân dân trên địa bàn. Tập trung kiểm tra hoạt động kinh doanh dịch vụ cầm đồ, nhà nghỉ, Internet, karaoke theo kế hoạch.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng tôn giáo, không để xảy ra tình trạng xây dựng, coi nói trái phép “biến gia thành tự” trên địa bàn; lợi dụng tín ngưỡng tôn giáo để chống đối chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

3. Lĩnh vực Nội chính:

- Tiếp tục xây dựng và củng cố bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở thực sự trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng và đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chế độ công vụ, bảo đảm nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết các công việc cho tổ chức, công dân... Đề cao

trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI), Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới". Chú trọng nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; kịp thời đấu tranh ngăn chặn mọi âm mưu của các thế lực thù địch, kiên quyết không để xảy ra tình huống bất ngờ, bị động.

Triển khai các giải pháp cụ thể phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, giảm thiểu phạm pháp về trật tự xã hội, kinh tế. Thực hiện tốt công tác tuyển quân, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo quy định. Tăng cường đấu tranh trấn áp các loại tội phạm; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, kiềm chế, không để tội phạm gia tăng; đẩy lùi nạn trộm cắp, cờ bạc, ma túy. Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trên địa bàn; xử lý nghiêm các phương tiện vận tải vi phạm trên địa bàn.

- Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên phối hợp tuần tra, kiểm soát vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh. Hoàn chỉnh hồ sơ công dân đủ điều kiện gọi nhập ngũ năm 2023. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội theo quy định.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng; làm tốt công tác tiếp công dân; tập trung chỉ đạo phân loại, xử lý kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo và giải quyết dứt điểm các vụ việc thuộc thẩm quyền; công khai, minh bạch thông tin về tiến độ giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính và thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của các tổ chức, cá nhân đối với các cơ quan nhà nước. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và ý thức chấp hành pháp luật của mỗi cá nhân và cộng đồng. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt các quyết định, kết luận sau thanh tra, kiểm tra.

Phát động phong trào thi đua năm 2023, kiện toàn các cụm, khối thi đua trên địa bàn huyện. Thực hiện khen thưởng thường xuyên, chuyên đề, đột xuất theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện nghiêm quy định về tiếp dân, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; kiên quyết xử lý nghiêm đối với các đối tượng lợi dụng việc tố cáo để vu khống, xúc phạm.

- Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Kết hợp điều tiết, sắp xếp lại biên chế đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ. Nâng cao năng lực, đạo đức, trách nhiệm của CBCC, viên chức; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, trục lợi, cản trở gây khó khăn cho doanh nghiệp, người dân.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật theo quy định, tập trung tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật có

hiệu lực năm 2023 và các văn bản liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân; thực hiện đúng quy định pháp luật về đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực hợp đồng dân sự. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra công tác tư pháp tại các xã, thị trấn. Triển khai nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đề nghị cơ quan thi hành án tập trung rà soát, phân loại án dân sự, làm tốt công tác xác minh điều kiện thi hành án nhằm thi hành kịp thời các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực.

- Phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa chính quyền với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội trong hệ thống chính trị để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân, hội viên tham gia xây dựng, phát triển kinh tế- xã hội. Nâng cao chất lượng trong công tác phối hợp xử lý các vấn đề xã hội, thực hiện các mô hình điểm,..coi trọng công tác sơ, tổng kết, nhân rộng điển hình nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2023 đề ra.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở KH-ĐT; Cục Thống kê tỉnh (B/c);
- Sở Công thương tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT-UB; TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Đăng